

Số: 02/2021-SĐ11

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2020)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Sông Đà 11
- Địa chỉ trụ sở chính: *Tầng 7 tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông, km 10 đường Trần Phú, P. Văn Quán, Q. Hà Đông, TP Hà Nội*
- Điện thoại: Fax: Email: vanthu.sd11@gmail.com
- Vốn điều lệ: 219.718.260.000 đồng (*Hai trăm mười chín tỷ, bảy trăm mười tám triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn./.*)
- Mã chứng khoán: SJE
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2020/NQ-ĐHĐCĐ	20/06/2020	Thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Sơn	Chủ tịch	22/6/2019	
2	Ông Trần Văn Ngu	Phó chủ tịch	22/6/2019	
3	Ông Lê Văn Tuấn	Thành viên	22/6/2019	
4	Ông Viêt Cường	Thành viên (không điều hành)	22/6/2019	
5	Ông Phạm Minh Ngọc	Thành viên	22/6/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Sơn	5	100%	Không
2	Ông Trần Văn Ngu	5	100%	Không
3	Ông Lê Văn Tuấn	5	100%	Không
4	Ông Việt Cường	5	100%	Không
5	Ông Phạm Minh Ngọc	5	100%	Không

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: thông qua các Nghị quyết của HĐQT

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	02/01/2020	Ban hành quy định về quản lý sử dụng vật tư trong xây lắp	100%
2	02/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	06/01/2020	Ban hành thang bảng lương	100%
3	03/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/01/2020	Bổ sung lương Công ty CP thủy điện Đắk Glei	100%
4	04/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/01/2020	Bổ sung lương Nhà máy thủy điện Thác Trắng	100%
5	05/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	15/01/2020	Bổ sung lương Công ty CP thủy điện To Buông	100%
6	06/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	20/01/2020	Phê duyệt lương tháng 13/2019	100%
7	07/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	13/02/2020	Phê duyệt cho Công ty cổ phần thủy điện To Buông vay vốn ngắn hạn	100%
8	08/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	14/02/2020	Nghị quyết họp thưởng kỳ quý 1	100%
9	09/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	09/03/2020	Thưởng phát động thi đua	100%
10	11/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	13/03/2020	Chốt chia cổ tức	100%
11	12/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	16/03/2020	Thông qua cơ cấu tổ chức Công ty cổ phần đầu tư điện Mặt Trời	100%
12	13/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	16/03/2020	Chốt ngày đăng ký cuối cùng đại hội cổ đông	100%
13	14/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	26/03/2020	Phê duyệt điều chỉnh dự án nâng cao năng lực lần 2	100%
14	15/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	26/03/2020	Thay đổi người đại diện vốn	100%
15	16/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	31/03/2020	Thành lập hội đồng tiền lương	100%
16	17/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	31/03/2020	Quy chế quản lý hợp đồng	100%
17	18/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/04/2020	Gia hạn đại hội cổ đông	100%

18	19/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/04/2020	Phê duyệt kết quả chào hàng cạnh tranh máy đo điện trở	100%
19	20/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/04/2020	Thông qua nội dung trình đại hội cổ ông To Buông	100%
20	21/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/04/2020	Thông qua nội dung trình đại hội cổ đông Đăk Glei	100%
21	22/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/04/2020	Thông qua nội dung trình đại hội cổ đông Đăk Doa	100%
22	23/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/04/2020	Thông qua nội dung trình đại hội cổ đông Bát Đại Sơn	100%
23	24/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/04/2020	Thông qua nội dung trình đại hội cổ đông Công ty cổ phần đầu tư điện Mặt Trời	100%
24	25/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	17/04/2020	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long	100%
25	26/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	21/04/2020	Công tác cán bộ tại Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long	100%
26	27/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	24/04/2020	Phê duyệt hồ sơ mời thầu gói 7	100%
27	28/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	24/04/2020	Bổ nhiệm cán bộ	100%
28	29/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	24/04/2020	Phê duyệt hồ sơ mời thầu gói 1	100%
29	30/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	24/04/2020	Phê duyệt thanh lý dự án mua đất làm kho xưởng và nhà ở cho CBCNV tại TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và chủ trương đầu tư xây dựng kho mới cho Chi nhánh Miền Nam	100%
30	31/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	24/04/2020	Phê duyệt và ban hành quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Công ty cổ phần Sông Đà 11 đầu tư vào doanh nghiệp khác	100%
31	32/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	24/04/2020	Phê duyệt và ban hành quy chế quản lý tiền lương, thù lao đối với người đại diện của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại doanh nghiệp khác	100%
32	33/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	24/04/2020	Phê duyệt kinh phí hỗ trợ bồi thường tuyến ĐZ 110kv Phan Rí 1 – Phan Rí 2 – Công ty cổ phần đầu tư điện Mặt Trời	100%
33	34/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	12/05/2020	Phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh gói thầu số 7: Sửa chữa văn phòng – Dự án NCNL thiết bị xe máy phục vụ thi công xây lắp và điều hành thi công năm 2019	100%
34	35/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	12/05/2020	Thông qua nội dung phụ lục hợp đồng cung cấp mạ kẽm nhúng nóng công trình: TBA 500kv Chơn Thành và đường dây đầu nối của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long	100%

35	36/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	12/05/2020	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án NCNL thiết bị xe máy phục vụ thi công xây lắp năm 2019	100%
36	37/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	13/05/2020	Về việc cho phép mở thầu Gói thầu số 01: Cung cấp thiết bị bay không người lái sử dụng kéo dây môi - Dự án NCNL thiết bị xe máy phục vụ thi công xây lắp và điều hành thi công năm 2019	100%
37	38/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	22/05/2020	Thông qua điều chỉnh kế hoạch chi phí năm 2020 của Công ty cổ phần thủy điện Đắk Glei	100%
38	39/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	22/05/2020	Thông qua điều chỉnh kế hoạch giá thành thi công gói thầu WHNTT - W08: Xây lắp ĐZ – Lô 8.3” Xây lắp đường dây từ G11 – G16 thuộc dự án Đường dây 500kv Tây Hà Nội	100%
39	40/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	22/05/2020	Ban hành quy trình công bố thông tin của Công ty cổ phần Sông Đà 11	100%
40	41/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	22/05/2020	Thông qua kế hoạch giá thành gói thầu số 01: Cung cấp toàn bộ vật tư, thi công xây lắp công trình, thử nghiệm hiệu chỉnh, mua bảo hiểm công trình. Dự án: Cải tạo đường dây 110kv Hóc Môn – Tân Quy (đoạn 2) của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long	100%
41	42/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	22/05/2020	Nghị quyết hợp thường kỳ quý 2	100%
42	43/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	27/05/2020	Phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh gói thầu số 01: Cung cấp thiết bị bay không người lái sử dụng kéo dây môi - Dự án NCNL thiết bị xe máy phục vụ thi công xây lắp và điều hành thi công năm 2019	100%
43	44/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	27/05/2020	Bổ nhiệm cán bộ To Buông	100%
44	45/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	27/05/2020	Thông qua điều chỉnh chi phí thi công gói thầu số 3 – lô 3.3: Xây dựng và lắp đặt nhánh rẽ đấu nối cho trạm 500kv Phố Nối - phần khối lượng Chi nhánh Sông Đà 11.5 thi công	100%
45	46/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	27/05/2020	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư và sửa chữa công cụ dụng cụ, tài sản cố định phục vụ vận hành năm 2020 của Công ty cổ phần thủy điện Bát Đại Sơn	100%
46	47/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	27/05/2020	Thông qua chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu số 24 (xây lắp và thiết bị): Hệ thống điện (trung thế, hạ thế) trạm biến áp và xây dựng mương ống hồ cấp đặt cáp viễn	100%

			thông khu dân cư tái định cư Lộc An – Bình Sơn	
47	48/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	29/05/2020	Triệu tập ĐHCĐ thường niên năm 2020, và dự kiến nội dung hồ sơ, tài liệu họp đại hội	100%
48	49/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	02/06/2020	Cam kết hỗ trợ tài chính cho Công ty cổ phần thủy điện To Buông	100%
49	50/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	04/06/2020	Phê duyệt hồ sơ mời thầu dịch vụ kiểm toán soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 và báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của toàn tổ hợp Sông Đà 11	100%
50	51/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	04/06/2020	Phê duyệt dự toán gói thầu dịch vụ kiểm toán soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 và báo cáo tài chính năm 2020 của toàn tổ hợp Sông Đà 11	100%
51	52/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/06/2020	Thống nhất thông qua nội dung chương trình, hồ sơ tài liệu trình ĐHCĐ thường niên năm 2020	100%
52	53/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/06/2020	Phiên họp lần 8 - Nhiệm kì IV (2019 – 2024) (Lần 5 năm 2020)	100%
53	54/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	24/06/2020	Thưởng cho các cán bộ QLĐH, các tập thể có thành tích tốt trong lao động và SXKD năm 2019	100%
54	55/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	24/06/2020	Thông qua quyết toán dự án hoàn thành - Dự án thủy điện Đăk Pru 1	100%
55	56/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	30/06/2020	Phê duyệt kinh phí tổ chức nghỉ mát cho CBCNV năm 2020	100%
56	57/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	30/06/2020	Phê duyệt gia hạn trả nợ, hỗ trợ cho CTCP TĐ To Buông vay vốn hoạt động SXKD	100%
57	58a/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	30/06/2020	Thanh lý tài sản cố định không có nhu cầu sử dụng năm 2020 của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long (5 đầu mục)	100%
58	58b/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	30/06/2020	Thanh lý tài sản cố định không có nhu cầu sử dụng năm 2020 của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long (3 đầu mục)	100%
59	59/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	30/6/2020	Phê duyệt mua thanh lý xe máy tại Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long	100%
60	60/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	6/7/2020	Phê duyệt giá thành thi công gói thầu NPC/110kV.MLĐB-G01: Gói thầu hỗn hợp (PC) - Cung cấp vật tư thiết bị và xây lắp công trình DA đường dây 110kV Mường Lay-Điện Biên	100%
61	61/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	7/7/2020	Đầu tư mua thêm cổ phần của Công ty cổ phần thủy điện Bát Đại Sơn để tăng tỷ lệ sở hữu của Công ty CP Sông Đà 11	100%
62	62/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	7/7/2020	Phê duyệt chi phí tri ân các thế hệ lãnh đạo công ty qua các thời kỳ	100%

63	63/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	9/7/2020	Thông qua kế hoạch đấu thầu cung cấp thiết bị dự phòng phục vụ sản xuất, xử lý sự cố Nhà máy thủy điện ĐăkPrù 1 của Công ty cổ phần thủy điện ĐăkGlei	100%
64	64/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	9/7/2020	Thông qua điều chỉnh giá thành thi công công trình: Đường dây 500kV đấu nối nhà máy điện Nghi Sơn 2 (Lần 2)	100%
65	65/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	9/7/2020	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11	100%
66	66/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	9/7/2020	Thông qua điều chỉnh giá trị hoàn trả một phần chi phí hợp lệ và hợp tác xúc tiến hoàn thiện các thủ tục pháp lý với Sở ban ngành, UBND tỉnh Kon Tum để Công ty cổ phần thủy điện ĐăkGlei làm chủ đầu tư dự án thủy điện Đăk Brot	100%
67	67/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	9/7/2020	Thông qua kinh phí mua sắm thiết bị đồng hồ giám sát chất lượng điện năng của Nhà máy điện mặt trời Phong Phú	100%
68	68/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	9/7/2020	Phê duyệt bổ sung chi phí rửa pin năm 2020 tại Công ty cổ phần đầu tư điện Mặt trời	100%
69	69/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	9/7/2020	Phê duyệt hợp đồng dịch vụ tư vấn phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019	100%
70	70/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	15/7/2020	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiểm Thụ ký Hội đồng quản trị Công ty	100%
71	71/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	15/7/2020	Thông qua kế hoạch giá thành lô 13.1: Xây lắp ĐZ từ ĐĐ - G4A; Tháo dỡ tuyến 220kV; MR TBA 500kV Nho Quan, MR TBA 220kV Phú Lý. Dự án: Đường dây 500/220kV Nho Quan - Phú Lý - Thường Tín của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long	100%
72	72/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	23/7/2020	Chỉ định thầu gói thầu: Dịch vụ kiểm toán soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 và báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của toàn Tổ hợp Sông Đà 11	100%
73	73/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	23/7/2020	Thông qua nội dung hợp đồng khai thác, sản xuất và kinh doanh đá xây dựng tại khu vực Suối Nậy-Lương Sơn-Hòa Bình	100%
74	74/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	23/7/2020	Thông qua chủ trương thực hiện thử nghiệm đo đặc chất lượng điện năng của Nhà máy điện mặt trời Phong Phú	100%
75	75/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	23/7/2020	Phê duyệt giá thành thi công gói thầu số 13-Lô 13.1: Xây lắp ĐZ từ ĐĐ-G4A; Tháo dỡ tuyến 220kV; MR TBA 500kV Nho Quan, MR TBA 220kV Phú Lý-Công trình: Đường dây 500/220kV Nho Quan-Phú Lý-Thường Tín	100%
76	76/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	30/7/2020	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	100%

77	77/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	31/7/2020	Thông qua kết quả báo cáo kiểm toán tại Công ty cổ phần đầu tư điện mặt trời	100%
78	78/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	14/8/2020	Nghị quyết hợp thường kỳ quý 3	100%
79	79/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	20/8/2020	Chi cổ tức năm 2019 đợt 2	100%
80	80/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	25/8/2020	Phê duyệt cho Công ty CP thủy điện To Buông vay vốn	100%
81	81/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	25/8/2020	Thông qua nội dung hợp đồng hoàn trả một phần chi phí hợp lệ và hợp tác xúc tiến hoàn thiện các thủ tục pháp lý với Sở ban ngành, UBND tỉnh Kon Tum để UBND tỉnh Kon Tum lựa chọn Công ty cổ phần thủy điện ĐăkGlei triển khai các thủ tục đầu tư Dự án thủy điện Đăk Brot	100%
82	82/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	26/8/2020	Phê duyệt nâng quỹ lương, tạm ứng trước quỹ tiền lương năm 2020 cho Nhà máy thủy điện Thác Trắng	100%
83	83/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	11/9/2020	Phê duyệt kinh phí hỗ trợ giải tỏa công suất Nhà máy thủy điện ĐăkPru 1 của Công ty cổ phần thủy điện ĐăkGlei	100%
84	84/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	11/9/2020	Khen thưởng trong chiến dịch thu vốn tháng 8 và 9 năm 2020	100%
85	85/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	11/9/2020	Thông qua kế hoạch đấu thầu cung cấp thiết bị dự phòng phục vụ sản xuất, xử lý sự cố tại các nhà máy thủy điện của Công ty cổ phần thủy điện To Buông	100%
86	86/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	16/9/2020	Công tác cán bộ tại Chi nhánh Miền Nam	100%
87	87/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	16/9/2020	Thành lập Đoàn kiểm tra tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư dự án tại các công ty con và các đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần Sông Đà 11	100%
88	88/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	18/9/2020	Phê duyệt hồ sơ yêu cầu gói thầu số 05: Mua xe ô tô 7 chỗ - thuộc dự án NCNL thiết bị xe máy phục vụ thi công xây lắp và điều hành thi công năm 2019	100%
89	89/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	28/9/2020	Tăng vốn điều lệ	100%
90	90/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	29/9/2020	Bổ nhiệm Trưởng phòng Tổ chức hành chính	100%
91	91/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	29/9/2020	Phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh mua xe ô tô 7 chỗ phục vụ điều hành	100%
92	92/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	29/9/2020	Thông qua điều chỉnh KH chi phí thi công lô thầu 13.2 H	100%
93	93/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	29/9/2020	Thông qua phương án mua bán tài sản cố định tại các Công ty con	100%
94	94/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	29/9/2020	Thông qua phương án mua thiết bị đo điện trở tiếp xúc của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long	100%
95	95/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	2/11/2020	Thông qua bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc Chi nhánh Sông Đà 11.5	100%

96	96/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	2/11/2020	Phê duyệt phương án hợp tác góp vốn giữa Công ty CP thủy điện ĐăkĐoa với Công ty CP Sông Đà Miền Trung theo hình thức thành lập Công ty CP thủy điện Ia Grai Thượng để đầu tư dự án: thủy điện Ia Grai Thượng	100%
97	97/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	2/11/2020	Thông qua điều chỉnh kế hoạch chi phí thi công lô thầu 13.2 Đường dây 500/220Kv Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín	100%
98	98/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	2/11/2020	Thông qua điều chỉnh kế hoạch giá thành gói thầu số 13: Xây lắp đường dây từ ĐĐ G4A; G33-TBA 500kV Thường Tín (ĐC2); di chuyển đường dây 110kV và MR TBA 500kV Nho Quan; MR TBA 220kV Phủ Lý; MR TBA 500kV Thường Tín - Lô 13.2: Xây lắp ĐZ từ G33-G42; Dự án ĐZ 500/220kV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long	100%
99	99/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	5/11/2020	Phiên họp thường kỳ quý 4/2020	100%
100	100/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	6/11/2020	Thông qua hiệu chỉnh giá thành thi công gói thầu số 01: Xây lắp - DA Đầu nối 110kV sau TBA 220kV Thanh Nghị	100%
101	101/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/11/2020	Thông qua điều chỉnh kế hoạch chi phí thi công lô 13.4: Cung đoạn G19-G31 (không bao gồm G19); gói thầu số 13: Xây lắp (bao gồm xây lắp các trạm lắp quang); Dự án: Đường dây 500kV Dốc Sỏi - Pleiku2, của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long	100%
102	102/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	10/11/2020	Thông qua điều chỉnh kế hoạch chi phí thi công Lô thầu 9.3 Đường dây 500kV Quảng Trạch Dốc Sỏi	100%
103	103/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	20/11/2020	Thông qua điều chỉnh kế hoạch chi phí thi công Lô thầu 9.12 Đường dây 500kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi (Lần 2)	100%
104	104/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	20/11/2020	Phê duyệt giá thành thi công gói thầu 6.1: Cung cấp và lắp đặt đường dây (Phần đường dây 1 mạch); Dự án: Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm	100%
105	105/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	20/11/2020	Phê duyệt giá thành thi công gói thầu 6.2: Cung cấp và lắp đặt đường dây (Phần đường dây 2 mạch); Dự án: Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm	100%
106	106/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	20/11/2020	Thông qua kế hoạch giá thành gói thầu (NPC-KFW3-110HL-W03): Xây lắp đường dây và TBA 110kV Hồng Lĩnh - Dự án: Đường dây và TBA 110kV Hồng Lĩnh của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long	100%
107	107/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	20/11/2020	Hiệu chỉnh giá thành thi công gói thầu 05: Xây lắp đường dây - Dự án đường dây 220kV Ninh Bình - Nam Định	100%

			(Phần khối lượng Chi nhánh Sông Đà 11.1 thi công)	
108	108/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	20/11/2020	Thông qua kế hoạch giá thành gói thầu NPC-KFW3-110VY-W04: Xây lắp đường dây và TBA 110kV Văn Yên - Công trình đường dây và trạm biến áp 110kV Văn Yên của Công ty TNHHMTV Sông Đà 11 Thăng Long	100%
109	109/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	20/11/2020	Thông qua điều chỉnh kế hoạch chi phí thi công Lô thầu 9.13 đường dây 500kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi lần 2	100%
110	109a/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	23/11/2020	Thông qua dự án nâng cao năng lực đầu tư xây lắp năm 2020	100%
111	109b/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	24/11/2020	Thông qua điều chỉnh kế hoạch chi phí thi công lô thầu 9.12 Đường dây 500kV Quảng Trạch Đốc Sỏi Lần 2	100%
112	110/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	7/12/2020	Thông qua dự toán và KH triển khai nâng cấp, cải tạo các hạng mục Nhà máy thủy điện Sông Miện của Công ty CP thủy điện Bát Đại Sơn	100%
113	111/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	28/12/2020	Phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh gói thầu cung cấp máy đo điện trở tiếp xúc thuộc dự án nâng cao năng lực thiết bị xe máy phục vụ thi công xây lắp và điều hành thi công năm 2020	100%
114	112/2020/NQ-SĐ11-HĐQT	29/12/2020	Thông qua nội dung hợp đồng gói thầu số 05: Cung cấp VTTB và xây lắp đường dây hỗn hợp 4 mạch (Lô 5.1: Từ vị trí T220 đến vị trí T231 - đoạn G22.1-G23.1) thuộc dự án: Công trình Đường dây 500kV Đức Hòa - Chơn Thành	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Vũ Hải	Trưởng ban kiểm soát	22/6/2019	Cử nhân
2	Hà Hồng Nhung	Thành viên Ban kiểm soát	22/6/2019	Cử nhân
3	Trần Thị Hằng	Thành viên Ban kiểm soát	22/6/2019	Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Vũ Hải	2	100%	100%	Không
2	Hà Hồng Nhung	2	100%	100%	Không
3	Trần Thị Hằng	2	100%	100%	Không

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: *thực hiện giám sát thường xuyên theo chương trình công tác của BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: *được thực hiện thường xuyên theo chương trình công tác của Ban kiểm soát.*

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): *Không*

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lê Văn Tuấn - Tổng giám đốc	20/5/1970	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	01/07/2019
2	Ông Phạm Lạp – Phó Tổng giám đốc	09/07/1963	Kỹ sư điện	09/08/2020
3	Ông Nguyễn Văn Hải	17/05/1967	Kỹ sư cơ khí	18/04/2018

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Trần Văn Ngự	30/10/1979	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	14/05/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Nguyễn Văn Sơn		Chủ tịch			22/06/2019			TV.HĐQT
2	Trần Văn Ngự		Phó Chủ tịch			22/06/2019			TV.HĐQT
3	Lê Văn Tuấn		Thành viên			22/06/2019			TV.HĐQT
4	Phạm Viết Cường		Thành viên			22/06/2019			TV.HĐQT
5	Phạm Minh Ngọc		Thành viên			22/06/2019			TV.HĐQT
	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								
1	Lê Văn Tuấn		Tổng giám đốc			01/07/2019			BTGD

2	Phạm Lạp		Phó tổng giám đốc			09/08/2020			BTGD
3	Nguyễn Văn Hải		Phó tổng giám đốc			18/04/2018			BTGD
	KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Trần Văn Ngu		Kế toán trưởng			14/05/2020			KTT

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú Note
I	Hội đồng quản trị							
1	Nguyễn Văn Sơn		Chủ tịch			959.049	4,4%	
	Nguyễn Xuân Thu		1-Cha					
	Phạm Thị Đạc		3-Mẹ					
	Nguyễn Thị Phước Hồng		6-Vợ					
	Nguyễn Văn Anh		7-Con					
	Nguyễn Hải Anh		7-Con					
	Nguyễn Quang Minh		7-Con					
	Nguyễn Thị Thảo		10-Chị ruột			6.240		
	Nguyễn Thanh		9-Anh ruột					
	Nguyễn Thị Thanh Thủy		10-Chị ruột					
2	Trần Văn Ngu					1.618.804	7,4%	
	Đào Thị Ry		3-Mẹ					
	Trần Thị Nhi		10-Chị ruột					
	Trần Văn Bông		11-Em ruột					
	Trần Thị Nguyệt		6-Vợ					
	Trần Đức Minh		7-Con					
	Trần Đức Dũng		7-Con					
	Trần Đức Trí		7-Con					
	Trần Thị Phương Anh		7-Con					
3	Lê Văn Tuấn					166.272	0,8%	
	Nguyễn Thị Hoan		6-Vợ			55.076	0,3%	
	Lê Thị Ngọc Quyên		7-Con					
	Lê Thị Bằng Linh		7-Con					
	Lê Thị Nhã Khanh		7-Con					
4	Phạm Viết Cường					176.259	0,8%	
	Nguyễn Thị Hòa		6-Vợ			241.248	1,1%	
	Phạm Tiên Đức		7-Con					
	Phạm Thế Phúc		7-Con					
5	Phạm Minh Ngọc					1.096.588	5%	
	Đặng Thị Tuyết		6-Vợ			416.601	1,9%	
	Phạm Ngọc Quế Anh		7-Con					
II	Ban Tổng giám đốc							
1	Lê Văn Tuấn							
2	Phạm Lạp					50.935	0,2%	
3	Nguyễn Văn Hải					104		
III	Ban kiểm soát							
1	Nguyễn Vũ Hải					289.659	1,3%	
2	Trần thị Hằng					392.500	1,8%	
3	Hà Hồng Nhung							
IV	Kế toán trưởng							
	Trần Văn Ngu							

C.T.C.P


2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty


Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Hoan	Vợ ông Lê Văn Tuấn	272.480	1,49	55.076	0,25	Bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: TCHC.

Chủ tịch HĐQT 



Nguyễn Văn Sơn